

TẬP ĐỌC

ĂN "MÂM ĐÁ"

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc lưu loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể vui, hóm hỉnh. Đọc phân biệt lời các nhân vật trong truyện (người dẫn chuyện, Trạng Quỳnh, chúa Trịnh).

2. Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài.

Hiểu nội dung câu chuyện : Ca ngợi Trạng Quỳnh thông minh, vừa biết cách làm cho chúa ăn ngon miệng, vừa khéo răn chúa : *No thì chẳng có gì vừa miệng đâu ạ.*

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 2 HS đọc bài *Tiếng cười là liều thuốc bổ*, trả lời các câu hỏi về nội dung bài.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Truyện vui *Ăn "mâm đá"* kể về một ông trạng rất thông minh là Trạng Quỳnh. Các em hãy đọc truyện để xem ông Trạng trong truyện này khôn khéo, hóm hỉnh như thế nào ?

2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

– HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn của bài, 2 – 3 lượt.

Đoạn 1 : 3 dòng đầu (giới thiệu về Trạng Quỳnh).

Đoạn 2 : Tiếp theo đến ngoài đề hai chữ "đại phong" (câu chuyện giữa chúa Trịnh với Trạng Quỳnh).

Đoạn 3 : Tiếp theo đến *khó tiêu* (chúa đói).

Đoạn 4 : Còn lại (bài học dành cho chúa).

GV kết hợp hướng dẫn HS xem tranh minh họa truyện ; giúp HS hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải cuối bài đọc (*tương truyền, thời vua Lê chúa Trịnh, tức trực, đã vị*) ; đọc đúng các câu hỏi, câu cảm (*Chúa đã xơi "mâm đá" chưa ạ ? Mâm đá đã chín chưa ? Mâm "đại phong" là mâm gì mà ngon thế ? Bẩm là tương ạ !...*)

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai HS đọc cả bài.

– GV đọc diễn cảm bài văn – giọng vui, hóm hỉnh. Đọc phân biệt lời các nhân vật trong truyện : giọng Trạng Quỳnh (lễ phép, câu cuối truyện đọc nhẹ nhàng nhưng hàm ý răn bảo hóm hỉnh) ; giọng chúa Trịnh (phần nằn lúc đầu, sau háo hức hỏi món ăn vì đói quá, cuối cùng ngạc nhiên, vui vẻ vì được ăn ngon).

b) Tìm hiểu bài

Gợi ý trả lời các câu hỏi :

– *Vì sao chúa Trịnh muốn ăn món "mâm đá" ?* (Vì chúa ăn gì cũng không ngon miệng, thấy "mâm đá" là món lạ thì muốn ăn.)

– *Trạng Quỳnh chuẩn bị món ăn cho chúa như thế nào ?* (Trạng cho người đi lấy đá về ninh, còn mình thì chuẩn bị một lọ tương để bên ngoài hai chữ "đại phong". Trạng bắt chúa phải chờ cho đến lúc đói mèm.)

– *Cuối cùng chúa có được ăn mâm đá không ? Vì sao ?* (Chúa không được ăn món "mâm đá" vì thật ra không hề có món đó.)

– *Vì sao chúa ăn tương vẫn thấy ngon miệng ?* (Vì đói thì ăn gì cũng thấy ngon.)

– *Em có nhận xét gì về nhân vật Trạng Quỳnh ?* (HS có thể thảo luận nhóm trước khi trả lời. Mỗi HS sẽ có nhận xét riêng, VD : Trạng Quỳnh rất thông minh. / Trạng Quỳnh vừa giúp được chúa lại vừa khéo chê chúa. / Trạng Quỳnh rất hóm hỉnh...)

c) Hướng dẫn đọc diễn cảm

– Một tốp 3 HS luyện đọc toàn truyện theo cách phân vai (người dẫn chuyện, Trạng Quỳnh, chúa Trịnh). GV hướng dẫn các em tìm đúng giọng đọc lời nhân vật và thể hiện biểu cảm (theo gợi ý ở phần Luyện đọc).

– GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm một đoạn truyện theo cách phân vai. Có thể chọn đoạn sau :

Thấy chiếc lọ để hai chữ "**dại phong**", chúa lấy làm lạ, bèn **hỏi** :

– Mắm "**dại phong**" là mắm gì mà **ngon thế** ?

– **Bẩm**, là **tương** ạ !

– Vậy người để hai chữ "**dại phong**" là nghĩa làm sao ?

– **Bẩm**, "**dại phong**" là **gió lớn**. **Gió lớn** thì **đổ chùa**, **đổ chùa** thì **tượng lo**, **tượng lo** là **lọ tương** ạ.

Chúa **bật cười** :

– **Lâu nay ta không ăn, quên cả vị**. Sao **tương ngon thế** ?

– **Bẩm chúa**, lúc **đói ăn cơm muối cũng ngon**, **no thì chẳng có gì** vừa miệng **dâu** ạ.

3. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc bài văn, kể lại truyện vui trên cho người thân.